

Số: **38** /KH-VP

Hưng Yên, ngày **19** tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 năm 2026

Căn cứ Quy định số 88-QĐ/TU ngày 19/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ trong hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Hướng dẫn số 01-HD/BTCTU ngày 12/01/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung Quy định số 88-QĐ/TU ngày 19/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ trong hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Công văn số 273-CV/TU ngày 03/02/2026 của Tỉnh ủy Hưng Yên về việc thực hiện công tác quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây viết tắt là Văn phòng) xây dựng kế hoạch rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2026-2031 năm 2026 như sau:

A. NGUYÊN TẮC, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Nguyên tắc

1. Coi trọng chất lượng, bảo đảm cân đối, hài hòa, hợp lý, liên thông các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và bố trí, sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ tại chỗ với nguồn cán bộ từ nơi khác. Phân đầu quy hoạch theo cơ cấu ba độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ có trình độ khoa học, công nghệ phù hợp với địa bàn, lĩnh vực công tác.

2. Quy hoạch cấp ủy phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên; gắn kết chặt chẽ quy hoạch cán bộ của cơ quan với quy hoạch cán bộ cấp tỉnh.

3. Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn, mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ, một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng cấp. Không quy hoạch chức danh đang đảm nhiệm, chức danh tương đương, chức danh thấp hơn hoặc chức danh kiêm nhiệm theo cơ cấu. Không thực hiện quy hoạch đồng thời với việc đề xuất bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

II. Mục đích, yêu cầu

1. Quy hoạch cán bộ là khâu quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Việc xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, chức danh quy hoạch, dự báo nhu cầu sử dụng cán bộ phải xuất phát từ tình hình thực tiễn đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp.

3. Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, đúng thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện.

4. Thực hiện phương châm quy hoạch "động" và "mở". Hằng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kịp thời bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển.

5. Việc quy hoạch đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc bị kỷ luật hoặc đang trong quá trình điều tra, thanh tra, kiểm tra, giải quyết tố cáo, khiếu nại, xem xét trách nhiệm:

5.1. Có thể xem xét quy hoạch chức vụ cao hơn đối với cán bộ nếu bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định đối với các trường hợp:

a) Có vi phạm, khuyết điểm phải kiểm điểm, rút kinh nghiệm nhưng chưa đến mức phải xem xét xử lý kỷ luật (do có trách nhiệm trực tiếp hoặc trách nhiệm người đứng đầu hoặc cùng chịu trách nhiệm liên quan và đã hoàn thành kiểm điểm hoặc sẽ yêu cầu cá nhân, cấp uỷ có liên quan tiếp tục khắc phục theo yêu cầu tại các kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra).

b) Có vi phạm, khuyết điểm phải kiểm điểm, xem xét trách nhiệm, xử lý kỷ luật nhưng cấp có thẩm quyền quyết định không kỷ luật hoặc không ban hành quyết định kỷ luật do hết thời hiệu (nếu thi hành kỷ luật là hình thức khiển trách)

25 do có trách nhiệm trực tiếp hoặc trách nhiệm người đứng đầu hoặc cùng chịu trách nhiệm liên quan và đã hoàn thành kiểm điểm, khắc phục theo yêu cầu tại các kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra.

c) Bị thi hành kỷ luật bằng hình thức khiển trách hoặc cảnh cáo đã hết thời hạn kỷ luật.

5.2. Tạm thời chưa xem xét quy hoạch đối với cán bộ: Có thông tin trao đổi của cơ quan chức năng về trách nhiệm cá nhân trong các vụ án, vụ việc, kết luận mà cơ quan chức năng đã, đang điều tra, thanh tra, kiểm tra nhưng chưa có kết luận chính thức hoặc có đề nghị của cơ quan có thẩm quyền về xem xét, xử lý trách nhiệm cá nhân cho đến khi cấp có thẩm quyền có kết luận chính thức; nếu có vi phạm, khuyết điểm thì sẽ tiến hành xem xét, xử lý theo đúng quy định.

5.3. Không quy hoạch đối với cán bộ đang trong thời gian giải quyết tố cáo (đã có quyết định thành lập đoàn giải quyết tố cáo), khiếu nại kỷ luật, bị kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc đang bị xem xét, xử lý kỷ luật; cán bộ đang trong thời hạn thi hành kỷ luật; cán bộ bị cơ quan có thẩm quyền kết luận có vi phạm về: Quan điểm chính trị, nguyên tắc tổ chức hoạt động của Đảng, chạy chức, chạy quyền trong công tác cán bộ, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân, quy định về trách nhiệm nêu gương, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của tổ chức đảng và gây bức xúc trong dư luận xã hội.

B. NỘI DUNG

I. Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt nguồn quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại Văn phòng; gồm: Chánh Văn phòng; Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền; gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Văn phòng.

II. Giới thiệu nguồn quy hoạch

1. Giới thiệu bổ sung nguồn quy hoạch quy hoạch chức danh Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031

a) Đối với chức danh Chánh Văn phòng:

- Đối tượng 1: Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối tượng 2: Trưởng phòng và tương đương. Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

b) Đối với chức danh Phó Chánh Văn phòng:

- Đối tượng 1: Trưởng phòng và tương đương.

- Đối tượng 2: Phó Trưởng phòng và tương đương. Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

2. Giới thiệu bổ sung nguồn quy hoạch quy hoạch chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Văn phòng nhiệm kỳ 2026-2031

a) Đối với chức danh Trưởng phòng:

- Đối tượng 1: Phó trưởng phòng và tương đương.

- Đối tượng 2: Chuyên viên thuộc các phòng chuyên môn. Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

b) Đối với chức danh Phó Trưởng phòng:

Đối tượng: Chuyên viên.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch

Cơ bản đáp ứng theo Hướng dẫn số 45-HD/BTCTW ngày 21/12/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung Quy định số 377-QĐ/TW ngày 08/12/2025 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ; Hướng dẫn số 01-HD/BTCTU ngày 12/01/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về một số nội dung Quy định số 88-QĐ/TU ngày 19/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ trong hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên:

3.1. Cán bộ đề nghị giới thiệu bổ sung nguồn quy hoạch chức danh Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031

- Về trình độ chuyên môn: phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm.

- Về trình độ lý luận chính trị: đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng với chức danh bổ nhiệm; đối tượng 2 có thể chưa đảm bảo tiêu chuẩn lý luận chính trị nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn lý luận chính trị theo quy định (Đối tượng 1, đối tượng 2 giới thiệu quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ quản lý căn cứ phụ lục số 01 kèm theo Quy định số 88-QĐ/TU ngày 19/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để xác định cụ thể đối tượng của các chức danh quy hoạch theo quy định).

- Chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn như bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương, thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng trở lên,... theo quy định tiêu chuẩn chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

3.2. Công chức đề nghị giới thiệu bổ sung nguồn quy hoạch quy hoạch chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Văn phòng nhiệm kỳ 2026-2031

- Về trình độ chuyên môn: phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm.

- Về trình độ lý luận chính trị: phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng với chức danh bổ nhiệm.

4. Về độ tuổi

- Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch phải còn ít nhất 60 tháng đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

- Tuổi quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm tính tuổi theo quy định phải còn ít nhất 01 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

5. Về số lượng của chức danh quy hoạch lãnh đạo quản lý

- Mỗi chức danh quy hoạch không quá ba cán bộ và một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng một cấp phê duyệt quy hoạch.

- Số lượng quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý tại thời điểm hợp nhất, sáp nhập có thể nhiều hơn theo quy định, nhưng không vượt quá số lượng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước thời điểm hợp nhất, sáp nhập; chậm nhất sau 5 năm (tính từ thời điểm quyết định hợp nhất, sáp nhập có hiệu lực) số lượng quy hoạch sẽ thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Các chức danh lãnh đạo, quản lý được phê duyệt quy hoạch trước khi hợp nhất, sáp nhập, nếu còn hiệu lực và thời hạn quy hoạch theo quy định thì vẫn được xem xét để bổ nhiệm chức danh quy hoạch hoặc chức danh tương đương theo quy định.

- Đối với các vị trí, chức danh nguồn quy hoạch đã được phê duyệt vượt quá số lượng theo quy định, phòng Hành chính - Quản trị tham mưu lãnh đạo

Văn phòng rà soát, điều chỉnh nguồn quy hoạch sang các vị trí, chức danh tương đương, đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện.

C. QUY TRÌNH THỰC HIỆN

I. Rà soát đưa ra khỏi quy hoạch

1. Các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch: cán bộ đã được bổ nhiệm, bầu cử vào chức danh quy hoạch, quá tuổi bổ nhiệm; bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân) hoặc kết luận không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch hoặc được cấp có thẩm quyền cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm chức vụ; đã từ trần hoặc nghỉ công tác thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch (cơ quan tham mưu tổ chức cán bộ tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền ra quyết định đưa ra khỏi quy hoạch mà không phải lấy phiếu biểu quyết).

2. Các trường hợp khác như: Cán bộ đã chuyển công tác ra khỏi địa phương, cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cán bộ hoặc cần chuyển, điều chỉnh quy hoạch vị trí khác phù hợp hơn,... thì cấp có thẩm quyền bỏ phiếu không tiếp tục quy hoạch trước khi xem xét, bổ sung nguồn quy hoạch các chức danh.

3. Đối với cán bộ bị thi hành kỷ luật, sau khi cấp có thẩm quyền ban hành quyết định kỷ luật, thì các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phải kịp thời quyết định hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền đưa ngay ra khỏi quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý.

II. Rà soát, đánh giá nguồn cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch

1. Tiêu chí xem xét, đánh giá nguồn cán bộ

- Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức, kỷ luật và việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Năng lực công tác: kết quả, hiệu quả công việc; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Uy tín: kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định (nếu có).

- Chiều hướng, triển vọng phát triển: khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chức danh quy hoạch.

2. Rà soát, chuẩn bị nguồn cán bộ

Trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan trong nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ tiếp theo, Lãnh đạo Văn phòng chỉ đạo phòng Hành chính - Quản trị tham mưu rà soát, đánh giá nguồn quy

hoạch cán bộ đương nhiệm theo cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện để chuẩn bị nguồn nhân sự trước khi tiến hành công tác quy hoạch cán bộ theo phương án.

Các đồng chí đã được quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và Văn phòng quản lý (chưa được sử dụng) vẫn đảm bảo điều kiện thì giữ nguyên; đồng thời bổ sung thêm các đồng chí đủ điều kiện, tiêu chuẩn vào quy hoạch để tạo nguồn kế tiếp của nhiệm kỳ.

III. Quy trình quy hoạch các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

1. Bước 1: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

- *Thành phần:* Tập thể Lãnh đạo Văn phòng.

- *Nội dung:* Căn cứ vào danh sách nguồn quy hoạch các chức danh đã được phê duyệt nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031 và kết quả đánh giá cán bộ năm 2025, đề xuất của phòng Hành chính - Quản trị, tập thể Lãnh đạo Văn phòng.

+ Bỏ phiếu đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

+ Xem xét, đề xuất điều chỉnh nguồn quy hoạch các chức danh (nếu có).

+ Xem xét, thông qua danh sách bổ sung quy hoạch để lấy ý kiến tại các hội nghị.

- *Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch:* Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch và điều chỉnh nguồn quy hoạch (nếu có).

2. Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- *Thành phần:* Tập thể Lãnh đạo Văn phòng; Đảng ủy Văn phòng; Trưởng, Phó các phòng, ban, trung tâm; Trưởng các đoàn thể thuộc Văn phòng.

- *Nội dung:* Quán triệt mục đích, yêu cầu, tiêu chuẩn nguồn quy hoạch các chức danh; thông báo danh sách nguồn dự kiến bổ sung quy hoạch các chức danh; hội nghị thảo luận, bỏ phiếu giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- *Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu:* Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu tại hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng. Kết quả phiếu giới thiệu nhân sự **không** công bố tại hội nghị.

3. Bước 3: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

- *Thành phần:* Tập thể Lãnh đạo Văn phòng; Tập thể Đảng ủy Văn phòng; trưởng các phòng, ban, trung tâm.

- *Nội dung*: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự tại bước 2, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

- *Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu*: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu tại hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2). Kết quả phiếu giới thiệu nhân sự **không** công bố tại hội nghị.

4. Bước 4: Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

- *Thành phần*: Tập thể Lãnh đạo Văn phòng.

- *Nội dung*: Căn cứ vào số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Văn phòng và kết quả giới thiệu nhân sự tại hội nghị (bước 2) và hội nghị (bước 3), tập thể Lãnh đạo Văn phòng tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị cấp thẩm quyền phê duyệt quy hoạch.

- *Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu*: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Kết quả phiếu giới thiệu nhân sự được công bố tại hội nghị.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì do đồng chí Chánh Văn phòng xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự để đề nghị cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

Căn cứ kết quả biểu quyết, phòng Hành chính - Quản trị tham mưu đồng chí Chánh Văn phòng xem xét phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh theo quy định.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao phòng Hành chính - Quản trị chủ trì:

1. Tham mưu, giúp Lãnh đạo Văn phòng tiến hành rà soát, bổ sung nguồn quy hoạch các chức danh cán bộ; tổng hợp kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh, chuẩn bị các báo cáo, danh sách,... để thực hiện các bước quy trình theo quy định hoàn thành trong tháng 3/2026.

2. Thông báo tới nhân sự trong danh sách đề nghị cấp thẩm quyền phê duyệt, làm hồ sơ nhân sự quy hoạch theo quy định tại phụ lục 06 ban hành kèm theo Quy định số 88-QĐ/TU ngày 19/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (số lượng: 03 hồ sơ/cấp phê duyệt quy hoạch).

3. Triển khai công khai quy hoạch cán bộ đã được phê duyệt theo quy định; tham mưu xây dựng kế hoạch cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu bổ nhiệm cán bộ.

Trên đây là kế hoạch rà soát, bổ sung nguồn quy hoạch các chức danh cán bộ nhiệm kỳ 2026-2031 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh./. 

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các đơn vị thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, HCQT.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Đinh Gia Dũng